TÒA ÁN ND HUYỆN YÊN MỸ **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 24/2019/HSST
Ngày 5/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Xuân Thuật.
Ông Trần Công Phú.
- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.
- Đại diệnViện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà:
Bà Lê Thị Nhung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 5/4/2019, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ - tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2019/TLST-HS ngày 8 tháng 3 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 03 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ư, Sinh năm: 1995. *Có mặt*
Sinh, trú quán: thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.
Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 7/12.
Họ tên bố: Nguyễn Văn Ch (đã chết)
Họ tên mẹ: Đoàn Thị K, sinh năm 1961. Nghề nghiệp: Làm ruộng.
Bị cáo là con duy nhất.
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: không.
Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

* **Người bào chữa cho bị cáo Ư**: Bà Lê Thị Thanh H – Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên. *Có mặt*

*** Người làm chứng:**
- bà Đoàn Thị K, Sinh năm 1961. *Có mặt*
- ông Nguyễn Văn T, Sinh năm 1968. *Vắng mặt*

Đều trú tại: thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/11/2018, Công an huyện Yên Mỹ nhận được Báo cáo của Công an xã Đ về việc khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày Công an xã Đ nhận được tin báo của bà Đoàn Thị K sinh năm 1961 ở thôn T, xã Đ trình báo con trai bà là Nguyễn Văn Ư sinh năm 1995 ở cùng nhà có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà. Quá trình Công an xã Đ làm việc với Nguyễn Văn Ư đã trình bày do Ư sử dụng ma túy đá được khoảng 6 tháng nay và có mua ma túy của một người phụ nữ không biết tên, địa chỉ được 02 gói ma túy vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/11/2018 tại thôn T mang về sử dụng.

Sau khi nhận được Báo cáo của Công an xã Đ bàn giao hồ sơ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã triển khai lực lượng xuống Ủy ban nhân dân xã Đ. Quá trình làm việc, Nguyễn Văn Ư đã tự thú và khai nhận, bản thân nghiện chất ma túy nên khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/11/2018, Ư mua 01 gói ma túy đá giá 200.000đồng và 01 gói ma túy giá 400.000đồng của một người phụ nữ không rõ tên, địa chỉ đem về cất giấu ở bờ tường nhà vệ sinh của gia đình. Ư tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen bên trong có số thuê bao 0523649864 và 0395160835.

Ngày 29/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Ư. Quá trình khám xét thu giữ: Thu tại tường bên phải theo chiều vào nhà vệ sinh vị trí cách cửa ra vào 20cm có 01 hộp hình trụ màu đen nắp màu vàng đường kính 05cm, cao 03cm, bên trong có chứa 02 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1,5x1,5) cm miệng túi có viền màu xanh bên trong đều có chứa chất tinh thể màu trắng. Niêm phong tại chỗ 02 túi nilon này vào phong bì ký hiệu M1; thu trên khe tường phía đông nhà vệ sinh 01 coóng thủy tinh màu trắng, kích thước lưỡi câu dài khoảng 08cm đường kính khoảng 0,5cm, một đầu lưỡi câu có hình cầu đường kính khoảng 1,5cm và 02 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 30cm, đường kính khoảng 0,5cm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ quyết định trưng cầu giám định đối với mẫu vật niêm phong ký hiệu M1 thu giữ của Nguyễn Văn Ư. Tại Bản kết luận giám định số 15/PC09 ngày 08/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng tinh thể trong niêm phong ghi M1 thu của Nguyễn Văn Ư có khối lượng: 0,411gam, là ma túy, là loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,357g Methamphetamine trong niêm phong ghi M1 thu của Nguyễn Văn Ư.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Ư khai: Ư bắt đầu sử dụng ma túy từ khoảng tháng 5/2018 đến nay. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 25/11/2018, Ư đang ở nhà tại thôn T, xã Đ, huyện Y thì sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Mastel bên trong có số thuê bao 0523649864 và 0395160835, sử dụng số thuê bao 0395160835 gọi cho người chỉ biết tên là N ở xã P, huyện M có số điện thoại 0981945732 để nhờ mua hộ 01 gói ma túy đá giá 200.000đồng và 01 gói ma túy đá giá 400.000đồng. N đồng ý và nói lại với Ư là để N điện thoại lại đã. Đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, N điện thoại lại cho Ư bảo Ư ra đầu làng gặp C. Ư đi ra đầu làng thì gặp một người phụ nữ đeo khẩu trang, Ư hỏi "chị có phải là chị C không", thì người phụ nữ này nói "phải, mày lấy bao nhiêu". Ư nói có 600.000đồng và hỏi "đồ của em đâu", thì người phụ nữ này bảo Ư "đưa tiền đây đã". Ư đưa cho người phụ nữ này số tiền 600.000đồng. Sau khi cầm tiền thì người phụ nữ này bảo Ư chờ tý nữa và bỏ đi. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì N điện thoại cho Ư nói đi ra đầu làng, ma túy được bọc trong giấy ăn để ở trong lỗ cột điện. Ư đi ra khu vực cột điện theo chỉ dẫn của N kiểm tra thì thấy có 02 gói ma túy được bọc trong túi

nilon màu trắng kích thước khoảng (1,5x1,5)cm được bọc trong giấy ăn. Ư cầm 02 gói nilon ma túy cất vào trong người rồi đi về nhà lấy 01 chiếc lọ nhựa màu đen có nắp màu vàng đường kính khoảng 05 cm, cao 03cm, bỏ 02 gói ma túy vào trong lọ này rồi để lên trên tường nhà vệ sinh của gia đình, mục đích để sử dụng dần. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/11/2018, Ư đi lên khu vực xã Giai Phạm chơi thì gặp N đi cùng với 02 người chỉ biết tên là S và N. Sau đó, Ư và những người này cùng nhau sử dụng ma túy đá tại khu vực cánh đồng thôn Yên Phú, xã Giai Phạm, đến khoảng 01 giờ ngày 29/11/2018 Ư đi về nhà mình.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Ư và các đối tượng N, S, N theo lời khai của Ư, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS-YM ngày 7/3/2019 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ư về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà có quan điểm xác định sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ư phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ư từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 15/PC09 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A331 màu đen.

Tịch thu cho tiêu hủy: 02 sim điện thoại số 0523649864 và 0395160835; 02 ống hút nhựa màu trắng; 01 chiếc coóng thủy tinh màu trắng hình lưỡi câu; 01 hộp nhựa màu đen, nắp màu vàng.

- Bị cáo Ư đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án và xin giảm nhẹ hình phạt, tự nguyện không nhận lại các tài sản đã bị thu giữ.

- Người bào chữa cho bị cáo bà Lê Thị Thanh H có quan điểm nhất trí với tội danh viện kiểm sát đã truy tố bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn Ư đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,411gam ma túy, loại Methamphetamine tại nhà ở của mình ở thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, mục đích để sử dụng, ngày 29/11/2018 đã bị phát hiện thu giữ số ma túy tại nhà vệ sinh của gia đình Nguyễn Văn Ư.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật. Do đó, cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và để phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm r, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội, Bị cáo đã thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A331 màu đen và sim điện thoại số 0395160835 thu giữ bị cáo có sử dụng vào việc mua ma túy nên sẽ cho tịch thu bán đấu giá sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại, sim không còn giá trị cho tiêu hủy; Đối với sim điện thoại số 0523649864, 02 ống hút nhựa, 01 chiếc coóng thủy tinh, 01 hộp nhựa bị cáo không có đề nghị nhận lại và giá trị sử dụng

không còn nên sẽ cho tịch thu tiêu hủy; Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên sẽ cho tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí : Hội đồng xét xử xác định bị cáo có tội nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, nhưng do gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên bị cáo sẽ được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ư phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ư 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 15/PC09 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A331 màu đen.

Tịch thu cho tiêu hủy: 02 sim điện thoại số 0523649864 và 0395160835; 02 ống hút nhựa màu trắng; 01 chiếc coóng thủy tinh màu trắng hình lưỡi câu; 01 hộp nhựa màu đen, nắp màu vàng.

(Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 14/3/2019).

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn Ư.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trung Kiên